

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ÔN TẬP

Câu 1. Khoa học tự nhiên **không** bao gồm lĩnh vực nào sau đây?

- A. Lịch sử loài người.
- B. Khoa học Trái Đất và Thiên văn học.
- C. Vật lý học.
- D. Hóa học và sinh học.

Câu 2. Ý nào dưới đây **không** phải là vai trò của khoa học tự nhiên trong đời sống?

- A. Bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.
- B. Định hướng tư tưởng, phát triển hệ thống chính trị.
- C. Bảo vệ sức khỏe và cuộc sống của con người.
- D. Mở rộng sản xuất, phát triển kinh tế.

Câu 3. Hoạt động nào sau đây của con người là nghiên cứu khoa học tự nhiên?

- A. Thả diều
- B. Lấy đất trồng cây
- C. Nghiên cứu vaccine phòng chống virus COVID - 19 trong phòng thí nghiệm
- D. Cho mèo ăn hàng ngày

Câu 4. Để đảm bảo an toàn trong phòng thực hành cần thực hiện nguyên tắc nào dưới đây?

- A. Đọc kỹ nội quy và thực hiện theo nội Quy phòng thực hành.
- B. Thực hiện đúng nguyên tắc khi sử dụng hoá chất, dụng cụ, thiết bị trong phòng thực hành.
- C. Chỉ làm thí nghiệm, thực hành khi có sự hướng dẫn và giám sát của giáo viên.
- D. Tất cả các ý trên.

Câu 5. Khi xảy ra sự cố trong phòng thí nghiệm ta nên làm gì?

- A. Báo giáo viên.
- B. Đi làm việc khác, coi như không phải mình gây ra.
- C. Tự ý xử lý sự cố.
- D. Gọi bạn xử lý giúp.

Câu 6. Theo em, việc nghiên cứu sản xuất vaccin phòng Covid 19 thể hiện vai trò nào dưới đây của khoa học tự nhiên?

- A. Mở rộng sản xuất và phát triển kinh tế
- B. Cung cấp thông tin và nâng cao hiểu biết của con người.
- C. Bảo vệ sức khỏe và cuộc sống của con người.
- D. Bảo vệ môi trường.

Câu 7. Nếu không may bị hoá chất rơi vào cơ thể hoặc quần áo thì bước đầu tiên và cần thiết nhất là phải làm gì?

- A. Lấy lá cây thuốc bỏng ép ngay vào vị trí đó.
- B. Hô hấp nhân tạo.
- C. Đưa ngay ra trung tâm y tế cấp cứu.
- D. Rửa sạch bằng nước ngay lập tức.

Câu 8. Đây là hành động không đảm bảo an toàn trong phòng thực hành:

- A. Luôn rửa tay bằng xà phòng sau khi tiếp xúc mẫu vật.

- B. Ngửi hoặc nếm để xem hóa chất có mùi, vị lạ không.
- C. Cẩn thận khi cầm dụng cụ thủy tinh, dao,... sắc nhọn.
- D. Dùng nhiệt kế để kiểm tra độ nóng của vật đang đun.

Câu 9. Cách sử dụng kính lúp cầm tay là

- A. Đặt và cố định tiêu bản rồi quan sát. Sử dụng hệ thống ốc điều chỉnh để quan sát rõ vật mẫu.
- B. Đặt mặt kính lúp lên vật rồi quan sát.
- C. Để mặt kính gần mẫu vật, mắt nhìn vào mặt kính và điều chỉnh khoảng cách sao cho nhìn rõ vật.
- D. Điều chỉnh ánh sáng bằng gương phản chiếu ánh sáng rồi quan sát.

Câu 10. Kính lúp cầm tay trong phòng thực hành có tác dụng:

- A. Tăng màu sắc cho mẫu vật.
- B. Chụp lại hình ảnh mẫu vật.
- C. Đảm bảo an toàn khi quan sát.
- D. Phóng to hình ảnh mẫu vật.

Câu 11. Quan sát vật nào dưới đây cần phải sử dụng kính hiển vi:

- A. Tép bưởi
- B. Tế bào biểu bì vảy hành
- C. Con ong
- D. Con kiến

Câu 12. Khi quan sát tế bào thực vật ta nên chọn loại kính nào?

- A. Kính lúp cầm tay.
- B. Kính hiển vi quang học.
- C. Kính có độ.
- D. Kính hiển vi hoặc kính lúp đều được.

Câu 13. Dụng cụ nào sau đây được dùng để đo nhiệt độ sôi của nước?

- A. Nhiệt kế y tế
- B. Nhiệt kế rượu
- C. Không phải loại nào trong ba loại trên
- D. Nhiệt kế thủy ngân

Câu 14. Trong suốt thời gian nước sôi nhiệt độ của nước như thế nào?

- A. Tăng dần
- B. Giảm dần
- C. Không thay đổi
- D. Ban đầu tăng rồi sau đó giảm

Câu 15. Đơn vị nào sau đây là đơn vị đo nhiệt độ được quy định trong hệ thống SI?

- A. $^{\circ}\text{F}$
- B. V
- C. K
- D. $^{\circ}\text{C}$

Câu 16. Đơn vị nào sau đây thường dùng để đo nhiệt độ cơ thể ở nước ta?

- A. K
- B. V
- C. $^{\circ}\text{F}$
- D. $^{\circ}\text{C}$

Câu 17. Nhiệt kế chất lỏng hoạt động dựa trên

- A. sự nở vì nhiệt của chất khí.
- B. sự nở vì nhiệt của chất lỏng.
- C. sự nở vì nhiệt của chất rắn.
- D. sự nở vì nhiệt của chất rắn và lỏng.

Câu 18. Trong thang nhiệt độ Celsius, nhiệt độ của hơi nước đang sôi là:

- A. 0°C .
- B. 50°C .
- C. 100°C .
- D. 78°C .

Câu 19. Trong thang nhiệt độ Celsius, nhiệt độ của nước đá đang tan là:

- A. 0°C .
- B. 50°C .
- C. 100°C .
- D. 78°C

Câu 20. Chỉ ra đâu là tính chất hóa học của chất

- A. Tuyết tan
- B. Đường tan vào nước
- C. Kem chảy lỏng khi để ngoài trời
- D. Cơm để lâu bị mốc

Câu 21. Phát biểu nào sau đây nói đúng về đặc điểm của chất rắn?

- A. Không có khối lượng, hình dạng và thể tích xác định.
- B. Không có khối lượng, hình dạng và thể tích không xác định.
- C. Có khối lượng, hình dạng và thể tích không xác định.
- D. Có khối lượng, hình dạng và thể tích xác định.

Câu 22. Trong các trường hợp sau đây, trường hợp nào liên quan đến sự bay hơi?

- A. Miếng bơ để bên ngoài tủ lạnh sau một thời gian bị chảy lỏng.
- B. Đưa nước vào trong tủ lạnh để làm đá.
- C. Cốc nước bị cạn dần khi để ngoài trời nắng.
- D. Kính cửa sổ bị mờ đi trong những ngày đông giá lạnh.

Câu 23. Không khí quanh ta có đặc điểm gì?

- A. Không có hình dạng và thể tích xác định.
- B. Có hình dạng xác định, không có thể tích xác định.
- C. Có hình dạng và thể tích xác định.
- D. Không có hình dạng xác định, có thể tích xác định.

Câu 24. Đặc điểm cơ bản nào để phân biệt vật thể tự nhiên và vật thể nhân tạo là:

- A. Vật thể tự nhiên làm bằng các chất trong tự nhiên, vật thể nhân tạo làm từ các chất nhân tạo
- B. Vật thể nhân tạo do con người tạo ra
- C. Vật thể nhân tạo đẹp hơn vật thể tự nhiên
- D. Vật thể tự nhiên làm bằng chất, vật thể nhân tạo làm từ vật liệu

Câu 25. Chỉ ra đâu là tính chất vật lí của chất

- A. Nến cháy thành khí cacbon đi oxit và hơi nước
- B. Cơm nếp lên men thành rượu
- C. Bánh mì để lâu bị ôi thiu
- D. Bơ chảy lỏng khi để ngoài trời

Câu 26. Sự đông đặc là sự chuyển thể của chất:

- A. Rắn sang lỏng
- B. Hơi sang lỏng
- C. Lỏng sang rắn
- D. Lỏng sang hơi.

Câu 27. Chất dễ bị nén nhất là:

- A. Chất rắn
- B. Chất lỏng
- C. Chất gel
- D. Chất khí

Câu 28. Sự nóng chảy là sự chuyển thể của chất:

- A. Rắn sang lỏng
- B. Lỏng sang hơi.
- C. Lỏng sang rắn
- D. Hơi sang lỏng

Câu 29. Đặc điểm nào của chất lỏng mà ta có thể bơm được xăng vào các bình chứa có hình dạng khác nhau?

- A. Có thể tích xác định.
- B. khối lượng xác định.
- C. Không có hình dạng xác định mà có hình dạng của vật chứa nó.
- D. Dễ chảy.

Câu 30. Hiện tượng tự nhiên nào sau đây là do hơi nước ngưng tụ?

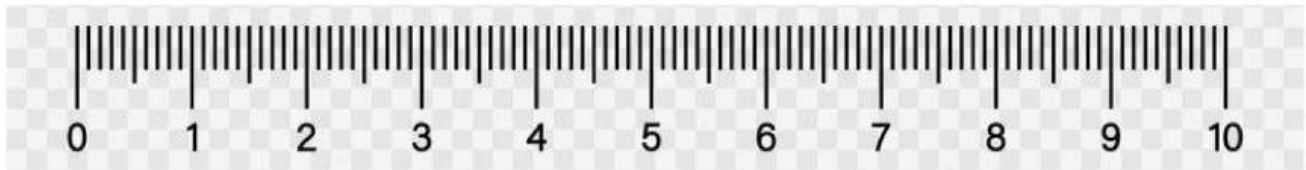
- A. Tạo thành mây
- B. Lốc xoáy
- C. Mưa rơi
- D. Gió thổi

Câu 31. Trong suốt thời gian nước sôi nhiệt độ của nước như thế nào?

- A. Không thay đổi
- B. Giảm dần
- C. Ban đầu tăng rồi sau đó giảm
- D. Tăng dần

Câu 32.

a) Quan sát chiếc thước kẻ học sinh dưới đây.



Giới hạn đo của thước làcm. Độ chia nhỏ nhất của thước là mm.

b) Quan sát chiếc cân y tế dưới đây.

Giới hạn đo của cân là kg.

Độ chia nhỏ nhất của cân là kg.



Câu 33.

a) Vật này có cân nặng là kg



b) Cây bút chì này có chiều dài là cm

